

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 10, ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Lilama 10 diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Lilama 10 diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật

2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Lilama 10 đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Lilama 10

3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt:

- Công ty : Công ty Cổ phần Lilama 10
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu: : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

4. Nội dung quy chế

4.1 Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất là 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội; Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ, có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt đến hết ngày 16/03/2016 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội:

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân v.v...theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông

đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền tham dự Đại hội cho người thứ ba tham dự Đại hội, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 15 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

- Đoàn Chủ tịch gồm 06 người, bao gồm 01 chủ tịch và 05 thành viên; Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa ĐHĐCĐ; Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - ❖ Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - ❖ Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - ❖ Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - ❖ Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - ❖ Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số

4.6 Thư ký đại hội:

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký ĐHĐCĐ
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - ❖ Ghi chép đầy đủ trung thực nội dung Đại hội;
 - ❖ Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu
 - ❖ Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;

- ❖ Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định theo pháp luật và Điều lệ Công ty
- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4.7 Ban thẩm tra tư cách cổ đông

- Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người (bao gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên), do HĐQT thành lập và Đoàn chủ tịch giới thiệu đến Đại hội
- Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông :
- ❖ Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- ❖ Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

4.8 Ban bầu cử, kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do chủ tọa giới thiệu (không quá 06 người) để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử (trong trường hợp thực hiện bầu cử) không được tham gia vào ban kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
- ❖ Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết;
- ❖ Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử;
- ❖ Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký Đại hội;
- ❖ Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp những thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Thể lệ biểu quyết tại Đại hội

a) Các quy định chung về biểu quyết

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp
- Mỗi cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Mỗi đại biểu đến tham dự Đại hội được cấp 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi mã đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền có quyền biểu quyết của đại biểu đó. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại Đại hội.

b) Thẻ thức biểu quyết và trình tự xin ý kiến biểu quyết

Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự:

- Tán thành (đồng ý) với nội dung vừa được đệ trình;
- Không tán thành (không đồng ý) với nội dung vừa được đệ trình;
- Không có ý kiến với nội dung vừa được đệ trình.

Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai phương thức sau:

- **Phương thức giơ thẻ biểu quyết:** Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các đại biểu biểu quyết giơ Thẻ biểu quyết lên cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Phương thức này dùng để thông qua việc miễn nhiệm, bầu cử thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ (2012-2017) và các vấn đề khác trừ các báo cáo và tờ trình tại Đại hội. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành, không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết tán thành và/hoặc không tán thành và/hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, không ý kiến.
- **Phương thức điền vào phiếu biểu quyết:** Đối với từng nội dung, cổ đông chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “√” vào ô mình chọn. Phương thức này dùng để thông qua các báo cáo Hội đồng quản trị, báo cáo Ban giám đốc, báo cáo Ban kiểm soát và các nội dung thuộc tờ trình tại Đại hội. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, cổ đông gửi Phiếu biểu quyết về

thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

c) Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,...không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
- Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

d) Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả thẻ biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

e) Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty; tổ chức lại và giải thể Công ty; giao dịch mua hoặc bán tài sản của Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán phải được số đại biểu đại diện ít nhất 75% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.
- Đối với các vấn đề còn lại, phải được số đại biểu đại diện ít nhất 65% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.

4.11 Biên bản, Nghị quyết họp ĐHĐCĐ.

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. *Thực hiện*

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản trị hiện hành của công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - ❖ Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - ❖ Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.



Nguyễn Đức Tuấn

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

Số: 140 /LILAMA10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2016

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

Mã chứng khoán: **L10**

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại: 04 38649584 Fax: 04 38649581

Người thực hiện công bố thông tin: **Trịnh Ngọc Tuấn Hùng**

Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 04 3 8649586 Fax: 04 38649581

Loại thông tin công bố ☒ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☒ định kỳ:

Nội dung công bố thông tin:

1- Văn bản số 07/Lilama10/HĐQT ngày 22/01/2016 của Hội đồng quản trị Công ty về việc báo cáo tình hình quản trị Công ty cổ phần Lilama 10 năm 2015 .

Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 25/01/2016 tại địa chỉ website: **www.lilama10.com.vn;**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Lilama 10.

Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trịnh Ngọc Tuấn Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10
Số: 07 /Lilama10/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2015

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

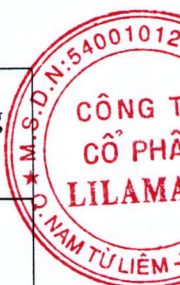
- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10-Phố Tố Hữu - Quận Nam Từ Liêm - TP Hà Nội
- Điện thoại: 043.8649584 Fax: 043.8649581
- Email: info@lilama10.com
- Vốn điều lệ: **90 tỷ đồng.**
- Mã chứng khoán: **L10**

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2015):

1/ Các cuộc họp của HĐQT:

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã thực hiện 32 cuộc họp trong đó có 04 cuộc họp tập trung và 28 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Đức Tuấn	Chủ tịch	32/32	100%	0
2	Ông Đặng Văn Long	Thành viên	32/32	100%	0
3	Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	Thành viên	32/32	100%	0
4	Ông Trương Thế Vinh	Thành viên	32/32	100%	0
5	Ông Vũ Duy Thêm	Thành viên	32/32	100%	0
6	Ông Lê Văn Đông	Thành viên	32/32	100%	0



2/ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm vừa qua HĐQT đã triệu tập BGD tiến hành 04 buổi họp nhằm đánh giá, nhận xét tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian qua, đồng thời, đẩy mạnh yêu cầu công tác giám sát hoạt động đối với từng thành viên của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được ổn định, tuân thủ pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT.

Ngoài ra HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc sửa đổi, bổ sung chuẩn hoá các quy trình, quy chế, quy định, giám sát việc điều hành của Tổng Giám đốc trong hoạt động SXKD và các lĩnh vực hoạt động khác của Công ty. HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD của Công ty. Nghị quyết của HĐQT đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát, do đó đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty. Ngoài ra HĐQT đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

- + Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên 2014; Báo cáo tài chính 2014 đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo qui định.
- + Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 vào ngày 11/4/2015.
- + Hoàn thành việc chi trả cổ tức 12% năm 2015 cho Cổ đông bằng tiền mặt đúng kế hoạch vào ngày 03/6/2015.
- + Kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.
- + Rà soát lại các quy chế, quy định không còn phù hợp để sửa đổi, bổ sung ban hành mới
- + Thực hiện tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh.
- + Triển khai đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực Hội đồng quản trị Công ty, trong đó đặc biệt Đầu tư nâng cao năng lực Nhà máy Chế tạo thiết bị & kết cấu thép tại Hải Dương và đầu tư phương tiện phục vụ thi công.
- + Đánh giá phân tích, dự báo tình hình SXKD theo từng tháng, quý để có biện pháp chỉ đạo kịp thời cho Ban tổng giám đốc huy động có hiệu quả nguồn lực của Công ty.
- + Chỉ đạo, đôn đốc Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty.

Trong năm 2015, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

3/ Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

*** Tiểu ban lương thưởng:**

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty,

Công tác an toàn lao động, tham mưu xây dựng các quy chế lương thưởng đảm bảo quyền lợi cho người lao động, nhằm nâng cao năng suất lao động, phát triển và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

*** Tiểu ban nhân sự:**

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tổ chức LĐTL, hành chính, đào tạo và xây dựng phát triển nguồn nhân lực, xây dựng các quy chế, quy định, chính sách đối với người lao động.

Tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch nhân lực phù hợp sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật, chính sách, chế độ và các quy chế nội bộ trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị Công ty .

II. CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	06/Lilama10/HĐQT	06/01	Quyết định về việc Đầu tư hệ thống làm sạch kim loại
2	09/Lilama10/HĐQT	13/2	Nghị quyết HĐQT quý IV/2014
3	10 /Lilama10/HĐQT	14/2	Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Đăng Văn Long.
4	15/Lilama10/HĐQT	05/3	Quyết định thành lập ban chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015
5	16.1/Lilama10/HĐQT	16/3	Nghị quyết HĐQT quý I/2015
6	19.1/Lilama10/HĐQT	25/3	Quyết định về việc Phê duyệt xử lý nợ phải thu khó đòi trên cơ sở các khoản đã trích lập dự phòng tài chính
7	30/Lilama10/HĐQT	14/4	Quyết định về việc Phê duyệt phương án đầu tư 01 căn trực tháp 50T mới 100%.
8	33/Lilama10/HĐQT	24/4	Quyết định về việc Phê duyệt giá và đơn vị cung cấp 01 căn trực tháp 50T mới 100%
9	36/Lilama10/HĐQT	24/4	Quyết định về việc Phê duyệt lựa chọn đơn vị thuê mua tài chính 01 căn trực tháp 50T mới 100%
10	38/Lilama10/HĐQT	11/5	Nghị quyết Về việc thông qua ngày đăng ký cuối cùng trả cổ tức năm 2014
11	43/Lilama10/HĐQT	03/6	Nghị quyết Khởi kiện Công ty TERMOELEKTRO, LB Nga do đã vi phạm điều kiện thanh toán sau khi chấm dứt Hợp đồng đã ký giữa hai bên.
12	46/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư mua thanh lý lô máy móc, thiết bị đã qua sử dụng nhằm Nâng cao năng lực Nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương
13	47/Lilama10/HĐQT	10/6	Nghị quyết Ban hành các quy chế Công ty cổ phần Lilama 10
14	48/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Định mức kinh tế-kỹ thuật
15	49/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Phân phối lợi nhuận, quản lý và sử dụng các quỹ
16	50/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Công tác văn thư-lưu trữ
17	51/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Thi đua-khen thưởng
18	52/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Văn hóa doanh nghiệp và tổ chức tiếp công dân
19	53/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: An toàn – vệ sinh lao động
20	54/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Quản lý, khai thác và thanh lý tài sản
21	55/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Phân cấp quản lý đầu tư và

			mua sắm tài sản
22	56/Lilama10/HĐQT	10/6	Quyết định ban hành quy chế: Quản lý sử dụng phương tiện, máy, dụng cụ thi công
23	60/Lilama10/HĐQT	22/6	Quyết định phê duyệt ký hợp đồng với Tổng Công ty lắp máy Việt Nam Dự án Nhiệt điện Vĩnh Tân 4.
24	61/Lilama10/HĐQT	23/6	Nghị quyết về việc Ký hợp đồng cung cấp dịch vụ pháp lý với Luật sư tại liên Bang Nga.
25	62/Lilama10/HĐQT	03/7	Nghị quyết HĐQT quý II năm 2015
26	63/Lilama10/HĐQT	05/7	Quyết định nâng bậc lương cho ông Nguyễn Viết Xuân – PTGD Công ty từ bậc 1/2 lên bậc 2/2.
27	66/Lilama10/HĐQT	21/7	Quyết định phê duyệt giá mua thanh lý lô máy móc, thiết bị đã qua sử dụng
28	70/Lilama10/HĐQT	18/9	Quyết định phê duyệt mức phạt đối với Công ty cổ phần kỹ nghệ và hạ tầng Telin vì đã vi phạm hợp đồng cung cấp 01 cần trục 50 tấn cho Công ty.
29	73/Lilama10/HĐQT	16/10	Nghị quyết phê duyệt ký hợp đồng với Công ty SHENYANG YUANDA ALUMINIUM INDUSTRY ENGINEERING CO., LTD – TC TH GT BP05-HTTKTO BT TN NHTMCPCTVN Dự án Tòa nhà Vietinbank
30	75/Lilama10/HĐQT	23/10	Nghị quyết HĐQT quý III năm 2015
31	76/Lilama10/HĐQT	23/10	Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Lilama 10- Xí nghiệp Lắp máy &XD 10-4 tại Hào Bình đối với ông Ngô Văn Thiêm.
32	79/Lilama10/HĐQT	29/10	Quyết định phê duyệt chủ trương xây dựng kho vật tư Công ty.
33	82/Lilama10/HĐQT	01/12	Nghị quyết phê duyệt ký hợp đồng với Hitachi Mitsubishi Hydro Corporation Dự án Thủy điện Nậm Nghiệp 1 – Lào
34	84/Lilama10/HĐQT	02/12	Nghị quyết Phê duyệt ký hợp đồng với Công ty cổ phần Lilama 69-3 Dự án Nhà máy Xi măng Xuân Thành giai đoạn II

III. THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG THEO QUI ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN (Báo cáo năm 2015): *Không*

IV. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (Báo cáo năm 2015):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan: *(Theo phụ lục 02 đính kèm)*
2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan (Báo cáo năm 2015) : *Không*
3. Các giao dịch khác: *Không*

V. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC (Báo cáo năm 2015): *Không*

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**


Nguyễn Đức Tuấn

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY 31/12/2015



STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Thành viên HĐQT										
1	Nguyễn Đức Tuấn		Chủ tịch HĐQT						2.291.470	25.46%	
	Sở hữu								41.470	0.46%	
	Đại diện phần vốn Nhà nước(TCT lắp máy VN)								2.250.000	25%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
1,1	Nguyễn Thu Hương							Vợ			
1,2	Nguyễn Thị Lê Mai							Con	23.360	0.259%	
1,3	Nguyễn Đức Tuấn Minh							Con			
1,4	Nguyễn Thị Mai Anh							Con			
1,5	Nguyễn Thị Minh Hồng							Chị			
1,6	Nguyễn Thị Minh Hà							Chị			
2	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc						1.544.080	17.16%	
	Sở hữu								104.080	1,16%	
	Đại diện phần vốn Nhà nước(TCT lắp máy VN)								1.440.000	16%	

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
2,1	Đặng Sông Thao							Bố			
2,2	Phạm Thị Ba							Mẹ			
2,3	Đặng Văn Thăng							Anh	3.800	0.042%	
2,4	Đặng Văn Hùng							Em	7.870	0.087%	
2,5	Hoàng Mai An							Vợ	47.500	0.527%	
2,6	Đặng Mai Phương							Con			
2,7	Đặng Hoàng Phương Linh							Con			
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng, người được UQ Công bố thông tin						929.504	10.33%	
	Sở hữu								29.504	0.33%	
	Đại diện phần vốn Nhà nước(TCT lắp máy VN)								900.000	10%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
3,1	Trịnh Khắc Lục							Bố			
3,2	Trần Thị Tùng							Mẹ			
3,3	Nguyễn Lê Thu Hiền							Vợ			
3,4	Trịnh Nguyễn Tuấn Vũ							Con			
3,5	Trịnh Ngọc Tuấn Nghĩa							Con			
3,6	Trịnh Ngọc Trường							Anh			
3,7	Trịnh Thị Hồng Lê							Chị			
4	Vũ Duy Thêm		Thành viên HĐQT, Phó TGD						35.110	0.034%	

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
4,1	Võ Thị Loan							Vợ			
4,2	Vũ Thị Hồng Hạnh							Con			
4,3	Vũ Duy Tiến							Con			
4,4	Vũ Thị Tầm							Chị			
4,5	Vũ Thị Chút							Chị			
5	Trương Thế Vinh		Thành viên HĐQT, Trưởng phòng TCLĐTL						30.245	0.033%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
5,1	Trương Quang Trung							Bố			
5,2	Lê Thị Tơ							Vợ			
5,3	Trương Thị Thu Trang		Nhân viên					Con	500	0.005%	
5,4	Trương Thanh Tùng		Nhân viên					Con			
5,5	Trương Thị Hằng							Chị			
5,6	Trương Thị Hà							Chị			
5,7	Trương Thị Liên							Chị			
5,8	Trương Thị Hoà							Chị			
5,9	Trương Quang Bích							Anh			
5,10	Trương Thị Hải							Em			
5,11	Trương Thị Ninh							Em			
6	Lê Văn Đông		Thành viên HĐQT						9.000	0.1%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
6,1	Nguyễn Thị Quỳnh							Vợ			
6,2	Lê Đắc Du							con			
6,3	Lê Đắc Tư							con			
6,4	Lê Văn Hội							Bố			
6,5	Phạm Thị Ngoan							Mẹ			
6,6	Le Anh Xuân							Anh			
6,7	Lê Thị Thu							Em			

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6,8	Lê Thị Thi							Em			
6,9	Lê Văn Hồng							Em			
6,10	Lê Văn Tuấn							Em			
6,11	Lê Văn Quân							Em			
II	Thành viên Ban Tổng Giám đốc										
1	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc						104.080		Đã khai người có liên quan ở trên
2	Vũ Duy Thêm		Thành viên HĐQT, Phó TGĐ						35.110		Đã khai người có liên quan ở trên
3	Đỗ Văn Thường		Phó TGĐ						5.000	0.055%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
3,1	Đinh Thị Tuyết							Vợ			
3,2	Đỗ Thị Minh Thư							Con			
3,3	Đỗ Hoà Bình							Con			
3,4	Đỗ Thị Thu							Em			
3,5	Đỗ Văn Hồi							Em			
3,6	Đỗ Văn Hải							Em			
3,7	Đỗ Thị Kim Liên							Em			
3,8	Đỗ Thị Na							Em			
4	Nguyễn Thế Trinh		Phó TGĐ						40.810	0.453%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
4,1	Nguyễn Thế Trân							Bố			
4,2	Nguyễn Thị Tuyền							Mẹ			
4,3	Phạm Thị Hoa							Vợ			
4,4	Nguyễn Thị Vân Anh							Con			

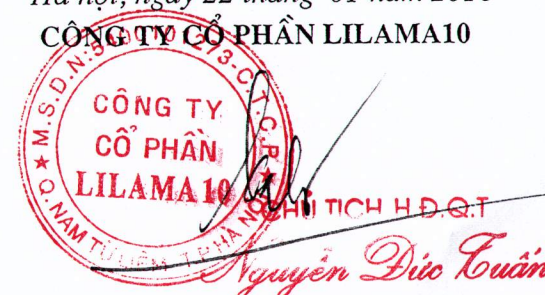
STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4,5	Nguyễn Thị Bình Nguyên							Con			
4,6	Nguyễn Thanh Hà							Anh			
4,7	Nguyễn Thị Anh Phương							Em			
4,8	Nguyễn Thế Hường							Em			
4,9	Nguyễn Như Tùng							Em			
4,10	Nguyễn Thị Hoà							Em			
5	Võ Đăng Giáp		Phó TGD						25.500	0.283%	
5,1	Võ Sĩ Thái							Bố đẻ			
5,2	Chu Thị Thư							Mẹ đẻ			
5,3	Hoàng Thị Bình		Nhân viên					Vợ	1.500	0.016%	
5,4	Võ Hoàng Hùng							Con ruột			
5,5	Võ Hoàng Hải							Con ruột			
5,6	Võ Thị Minh Châu							Em ruột			
5,7	Võ Quyết Thắng							Em ruột			
5,8	Võ Trung Chính							Em ruột			
5,9	Võ Thị Minh Khai		Nhân viên					Em ruột			
6	Nguyễn Viết Xuân		Phó TGD						4.840	0.053%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
6,1	Vũ Thị Như Trang		Nhân viên					Vợ			
6,2	Nguyễn Vũ Nam							Con			
6,3	Nguyễn Vũ Anh							Con			
6,4	Nguyễn Thị Loan							Chị			
6,5	Nguyễn Thị Khánh							Chị			
6,6	Nguyễn Văn Tùng							Anh			

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Trịnh Hoàng Lâm		Phó TGĐ						3.000	0.033%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
7,1	Trịnh Đình Dũng							Bố đẻ			
7,2	Nguyễn Thị Nhung Tuyết							Mẹ đẻ			
7,3	Trần Thị Thu Hương							Vợ			
7,4	Trịnh Lâm Anh							Con ruột			
7,5	Trịnh Đình Anh							Con ruột			
7,6	Trịnh Mai Linh							Chị ruột			
III	Thành viên Ban kiểm soát										
1	Nguyễn Thị Thu Trang		Trưởng Ban kiểm soát						1.000	0.011%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
1,1	Nguyễn Thế Thành							Bố			
1,2	Hoàng Thị Lưu							Mẹ			
1,3	Nguyễn Thế Nam							Anh			
1,4	Nguyễn Hoàng Hà							Chồng			
1,5	Nguyễn Tuấn Minh							Con			
2	Cao Tuấn Mai		Trưởng phòng đầu tư - dự án, thành viên BKS						5.000	0.055%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
2,1	Nguyễn Thu Hằng		Phó trưởng phòng TCKT					Vợ	1.100	0.012%	
2,2	Cao Phương Anh							Con			
2,3	Cao Quỳnh Anh							Con			
2,4	Cao Thị Thu Thảo							Chị			
2,5	Cao Tuấn Hùng							Anh			

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐK KD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Mối liên hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2,6	Cao Tuấn Dũng							Anh			
3	Trần Văn Nghĩa		Thành viên BKS						6.200	0.068%	
Danh sách người có liên quan (Bao gồm: Bố, mẹ, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột, ...)											
3,1	Trần Văn Định							Bố			
3,2	Nguyễn Thị Đạo							Mẹ			
3,3	Dương Thị Minh Thuỳ							Vợ			
3,4	Trần Hoàng Anh							Con			
3,5	Trần Thị Mỹ Duyên							Con			
3,6	Trần Văn Tình							Em			
3,7	Trần Thị Lý							Em			
3,8	Trần Thị Thuyết							Em			
IV	Kế toán trưởng										
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		TV HĐQT, KTT, người được UQ CBTT						29.504		Đã khai người có liên quan ở trên
V	Người được uỷ quyền CBTT										
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		TV HĐQT, KTT, người được UQ CBTT						29.504		Đã khai người có liên quan ở trên

Hà nội, ngày 22 tháng 01 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10





LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)

Trụ sở: Tòa nhà Lilama10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn,
Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Tel : 04.38.649.584

Fax: 04.38.649.581

Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2008

OHSAS18001:2007

ASME - "S"; "U"

www.lilama10.com

www.lilama10.com.vn

Hà nội, ngày tháng 4 năm 2016

Dự thảo

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2015 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2016

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, lãnh đạo Công ty cổ phần LILAMA10 đã phát huy lợi thế là đơn vị hàng đầu trong ngành Lắp máy Việt Nam được nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động. Được sự quan tâm, chỉ đạo của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam, năm 2015 LILAMA10 đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch.

Công ty cổ phần LILAMA10 xin báo cáo Đại hội những nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015, chúng ta có một số thuận lợi, khó khăn chính như sau:

Thuận lợi:

- Được sự chỉ đạo, quan tâm của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là Tổng công ty Lắp máy Việt Nam.
- Ban lãnh đạo Công ty đoàn kết, năng động trong quản lý, điều hành sản xuất; đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ sư kỹ thuật thi công có trình độ, nhiều kinh nghiệm và tính chuyên nghiệp; đội ngũ công nhân kỹ thuật có tay nghề vững vàng, đáp ứng được những đòi hỏi ngày càng cao trong công tác thi công xây lắp các công trình trong giai đoạn hiện nay.
- Phương tiện thiết bị thi công đã được Công ty chú trọng đầu tư nâng cao chất lượng, tăng về số lượng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu thi công của các công trình.
- Công ty có đủ năng lực về tài chính để đáp ứng kịp thời vật tư, thiết bị phục vụ thi công công trình.

Khó khăn:

- Công ty có đặc thù thi công trong phạm vi cả nước, các công trình phân tán và ở cách xa nhau nên việc điều động nhân lực, vật tư, phương tiện thiết bị thi công gặp nhiều khó khăn và chưa phát huy được tối đa hiệu quả, phát sinh chi phí, đặc biệt là công trình Nhiệt điện Vĩnh Tân 4.

- Công tác đối chiếu quyết toán các công trình đã hoàn thành của các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án thực hiện quá chậm dẫn đến khó khăn cho doanh nghiệp cũng như đời sống của người lao động.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, song với quyết tâm cao, sự nỗ lực phấn đấu hết mình của tập thể người lao động trong công ty nên chúng ta đã đạt được những kết quả hết sức khả quan, cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:

STT	Chỉ tiêu	KH Năm 2015	TH Năm 2015	Tỷ lệ thực hiện
1	Sản lượng (tỷ đồng)	1.130	1.219	107,78%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	856,0	1.210,3	141,39%

(Phụ lục 1 kèm theo)

* So sánh với năm trước:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tỷ lệ
1	Sản lượng (tỷ đồng)	1.124,7	1.219	108,38%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	932,7	1.210,3	129,73%

2. Kết quả thực hiện kế hoạch tài chính năm 2015:

STT	Chỉ tiêu/năm	Đơn vị	Kế hoạch 2015	Thực hiện Năm 2015	Tỷ lệ thực hiện
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	33,2	39,0	117,47%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	25,9	30,4	117,37%
3	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	46	65,4	142,17%
4	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	3,9	3,22	82,5%
5	Thu nhập bình quân CBNV/tháng	Tr.Đồng	7,0	7,1	101,4%

3. Công tác đầu tư phát triển đơn vị năm 2015:

- Đầu tư XDCB, phương tiện, máy móc, thiết bị:

Theo kế hoạch đầu tư năm 2015 đã được Tổng công ty Lắp máy Việt Nam phê duyệt, năm 2015 Công ty đã thực hiện các hạng mục đầu tư sau:

STT	TÊN DỰ ÁN	Năm 2015			Ghi chú
		KH	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện	
	Tổng cộng A+B:	87,6	37,08	42%	
A	Kế hoạch đầu tư	64,5	14,53		
	Xây dựng xưởng gia công	23,5	3,8		
	Mở rộng xưởng cơ khí số 1	1,5	-		
	Xe ca 29-34 chỗ ngồi (03 chiếc)	4,5	-		
	Máy móc, thiết bị khác (dụng cụ chuyên dùng, con lăn, lớp, máy hàn..)	5,0	3,804		
	Mua sắm thiết bị, máy móc, và nâng cao năng lực SXKD năm 2015	30,0	6,93		
B	Dự án phát sinh trong năm	23,1	22,55		
	Cần trục tháp 50 tấn (01 cái)	23,1	22,55		Thuê mua tài chính

4. Công tác kinh tế - kỹ thuật, tiếp thị việc làm, an toàn lao động:

- Công tác kinh tế kỹ thuật:

Tất cả các công trình và hạng mục công trình do công ty đảm nhận thi công đều được lập biện pháp kỹ thuật thi công, biện pháp an toàn lao động, tổ chức chỉ đạo thi công hợp lý, khoa học; giám sát kỹ thuật thi công chặt chẽ, thực hiện nghiêm ngặt các quy trình kỹ thuật- công nghệ. Do đó chất lượng thi công các công trình luôn đảm bảo, được chủ đầu tư đánh giá cao.

Song song với việc chỉ đạo thực hiện thi công các dự án, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty luôn quan tâm đến công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn các khối lượng công việc hoàn thành tại các dự án đang thi công & các dự án đã bàn giao.

Tình hình thực hiện các mốc tiến độ tại một số dự án trọng điểm năm 2015:

- + Phát điện tổ máy 1 dự án Thủy điện Đồng Nai 5 vào 30/9/2015.
- + Phát điện tổ máy 1 dự án Thủy điện Lai Châu vào 14/12/2015.
- + Phát điện tổ máy 1 dự án Thủy điện Huội Quảng vào 31/12/2015.

Các dự án lớn khác đang thực hiện:

+ Dự án Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn đạt 93% tổng giá trị hợp đồng, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Dự án Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 đạt 16% tổng giá trị hợp đồng.

- *Công tác tiếp thị tìm việc làm:*

Công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm trong nước và ở nước ngoài đã đạt được những kết quả tích cực. Trong năm 2015 Công ty đã ký được một số hợp đồng lớn với tổng giá trị 1.060 tỷ đồng, đảm bảo đủ việc làm, ổn định cho người lao động trong Công ty và công việc gởi đầu cho năm tiếp theo.

- *Công tác an toàn, bảo hộ lao động, phòng chống cháy nổ, bảo lụt:*

+ Tất cả người lao động tham gia thi công trên các công trường đều được huấn luyện an toàn lao động qua 3 bước.

+ Công ty đã tổ chức khám sức khỏe hàng năm cho người lao động đúng quy định. Những người làm việc trên cao, trong hầm đều được kiểm tra sức khỏe, nếu đủ điều kiện mới được làm việc.

+ Thực hiện trang bị bảo hộ lao động cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

+ Trên tất cả các công trình đều có đội ngũ an toàn viên.

+ Công ty đã tổ chức thực hiện nghiêm túc pháp lệnh phòng chống cháy nổ và quy phạm vận hành sử dụng các trang thiết bị, phương tiện, máy móc phục vụ thi công.

5. Về quản lý và sử dụng xe máy, phương tiện, dụng cụ thi công:

Công ty đã thực hiện kiểm soát chặt chẽ các phương tiện thiết bị xe máy thi công, có kế hoạch điều động phương tiện thiết bị thi công giữa các công trình một cách hợp lý và khoa học nên đã tiết kiệm được chi phí, chủ động trong sản xuất và đem lại hiệu quả kinh tế cao; Bên cạnh đó cũng có kế hoạch đầu tư, thuê ngoài phương tiện thiết bị khi cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu thi công.

Tất cả các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn đã được đăng ký kiểm định cấp phép sử dụng theo đúng quy định.

Công tác bảo dưỡng, sửa chữa và đại tu nâng cấp các loại xe, máy, phương tiện, dụng cụ thi công cũng được chú trọng quan tâm nhằm đảm bảo có đủ phương tiện xe máy phục vụ thi công theo yêu cầu của sản xuất trên các công trường và phát huy hiệu quả các phương tiện sẵn có.

6. Công tác cung ứng vật tư - thiết bị:

Mặc dù công tác cung ứng vật tư thiết bị trong năm qua gặp rất nhiều khó khăn do các yếu tố khách quan, nhưng Công ty luôn thực hiện tốt công tác cung ứng vật tư -

thiết bị cho các đội công trình; đảm bảo đồng bộ, chính xác, đáp ứng được tiến độ; bố trí, sắp xếp kho bãi một cách khoa học.

7. Công tác tổ chức sản xuất, thực hiện chế độ chính sách:

- Tổng số người lao động tính đến ngày 31/12/2015: **3.190** người, trong đó:

+ Nam:	3.089 người
+ Nữ:	101 người
+ Cán bộ quản lý, kỹ sư, kỹ thuật, nghiệp vụ:	489 người
+ Công nhân kỹ thuật các nghề:	2.604 người.

Năm 2015 Công ty đã tuyển dụng được 803 công nhân kỹ thuật, cán bộ kỹ sư, cử nhân, cao đẳng để bổ sung cho các đơn vị trong Công ty.

- **Đào tạo:** Công ty đã đào tạo cho 143 CBCNV (trong đó: 06 cán bộ kỹ sư kỹ thuật đi học tiếng Anh từ 02 đến 06 tháng tại Philippin; Đào tạo tiếng Anh tại chỗ cho 48 cán bộ kỹ sư kỹ thuật tại công trình thủy điện Lai Châu và Huội Quảng; Cử 01 cán bộ kỹ sư kỹ thuật đi học tiếng Nga tại ĐH Quốc gia Hà Nội; 88 công nhân được đào tạo nâng cao tay nghề Hàn (trong đó 40 người trình độ 6G, 34 người trình độ hàn Đồng, 14 người trình độ hàn Nhôm). Ngoài ra công tác đào tạo thợ giàn giáo, cầu chuyển và xi nhan, vận hành tời, huấn luyện an toàn-VSLĐ... được thực hiện thường xuyên.

- **Công tác tổ chức sản xuất:** Thực hiện Đề án Tái cấu trúc Công ty, năm 2015 Công ty đã hoàn thành thành lập Chi nhánh Công ty cổ phần Lilama10 – Nhà máy cơ khí chế tạo thiết bị và kết cấu thép Hải Dương dự kiến hoàn thành vào tháng 01/2016; bổ nhiệm mới và bổ nhiệm lại 15 cán bộ; thành lập các đội công trình như Nhiệt điện Vĩnh Tân 4, đội công trình lắp TBA 220kV Than Uyên, đội công trình Thủy điện Huội Quảng thuộc chi nhánh Sơn La, đội công trình Ghi nê xích đạo, đội công trình thủy điện Vĩnh Hà....; Điều chỉnh cơ cấu tổ chức tổng đội Lai Châu; chi nhánh Sơn La. Điều động hơn 1.000 CBCNV cho các đội công trình đảm bảo cung ứng kịp thời nhân lực cho các đơn vị khi có yêu cầu.

- **Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:** Công tác chăm lo đến đời sống người lao động, đảm bảo sức khỏe, có đủ việc làm, có thu nhập ổn định để người lao động yên tâm công tác luôn được các cấp lãnh đạo Công ty đặc biệt quan tâm. Công ty đã thực hiện thanh toán tiền lương, tiền thưởng đến tận tay người lao động đúng kỳ hạn, trích nộp BHXH và mua BHYT, BHTN cho 100% người lao động làm việc theo đúng quy định của Nhà nước. Giải quyết kịp thời các chế độ trợ cấp, ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất...

Năm 2015 Công ty đã thực hiện tốt các nội quy quy chế của công ty đã đề ra 100% công nhân được tuyển dụng đã ký hợp đồng lao động.

Công ty đã sử dụng có hiệu quả Quỹ khen thưởng, Quỹ từ thiện, Quỹ phúc lợi, bản thân người lao động bị ốm đau, tai nạn hoặc thân nhân gia đình gặp hoạn nạn đều được sự quan tâm thăm hỏi chia sẻ của Công ty cũng như của tổ chức Công đoàn.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016:

1. Nhận định thuận lợi và khó khăn năm 2016:

a. Khó khăn năm 2016:

- Theo đánh giá chung, tình hình kinh tế vĩ mô đã có dấu hiệu phục hồi nhưng chưa thoát ra khỏi giai đoạn trì trệ, tuy tiếp tục tăng trưởng nhưng tốc độ chậm.
- Quá trình toàn cầu hóa và tự do thương mại làm xuất hiện thêm nhiều đối thủ mới, tính cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt.
- Công ty phải thi công rải rác trên nhiều công trường khác nhau nên việc huy động nhân lực, máy móc, trang thiết bị gặp nhiều khó khăn.

b. Thuận lợi năm 2016:

- Công ty nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là Tổng công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Công ty có mối quan hệ tốt với các đối tác trong nước và nước ngoài, được chủ đầu tư đánh giá cao.
- Công ty có đội ngũ kỹ sư, công nhân kỹ thuật lành nghề có tinh thần trách nhiệm cao nhiệt tình với công việc. Chính đội ngũ lao động này là nền tảng sức mạnh cho những thành công của LILAMA10.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2016	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1.130	
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.033	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	41,3	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	50,3	
5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	(%)	4,0	
6	Thu nhập bình quân CBNV/tháng	Tr.Đồng	7,2	
7	Cổ tức	%	10-13%	

(Phụ lục 2 kèm theo)

3. Kế hoạch đầu tư năm 2016:

Kế hoạch năm 2016 tiếp tục đầu tư chiều sâu tăng cường thiết bị phục vụ thi công, nâng cao năng lực hoạt động của Công ty:

TT	Tên dự án	KH năm 2016 (tỷ đồng)	Ghi chú
A	Dự án chuyển tiếp	48,77	
B	Các dự án chuẩn bị đầu tư	64,64	
	Tổng Cộng	113.41	

4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

Để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 thắng lợi, Công ty cần có một số giải pháp chính sau:

- Tiếp tục thi công, hoàn thiện các công trình đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, hiệu quả các dự án đã được ký kết. Đặc biệt trong năm 2016, Công ty tập trung hoàn thành nhiệm vụ ở các công trình trọng điểm:

- + Thủy điện Lai Châu: phát điện Tổ máy 2
- + Thủy điện Huội Quảng: phát điện Tổ máy 2
- + Nhiệt điện Vĩnh Tân 4
- + Nhà máy Lọc dầu Nghi Sơn.

- Giảm chi phí, tiết kiệm sử dụng nguyên nhiên liệu.
- Đẩy mạnh hơn nữa công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm không những trong nước mà cả ở nước ngoài để đảm bảo đủ việc làm, ổn định cho người lao động trong Công ty.

- Nâng cao ý thức người lao động về công tác an toàn, vệ sinh môi trường. Tăng cường đội ngũ cán bộ kỹ sư kỹ thuật làm công tác an toàn, bổ sung các trang thiết bị dụng cụ an toàn cho người lao động. Đồng thời có các biện pháp xử lý kỷ luật các cá nhân và tập thể vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm: xây dựng hệ thống kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm, tăng cường đội ngũ cán bộ QA/QC, quán triệt đến người lao động về tầm quan trọng của chất lượng sản phẩm... từng bước nâng cao năng lực và thương hiệu của Công ty.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp, thể hiện qua các giá trị như: trang phục làm việc, môi trường làm việc, cân bằng các mối quan hệ trong đối nội và đối ngoại, các tiêu chuẩn trong công việc...

- Tăng cường công tác quản lý: Nhân sự, phương tiện thi công, tài chính, kỹ thuật... Đặc biệt triệt để thực hiện công tác giao khoán đến tận các tổ (đội) sản xuất.

- Đào tạo, đào tạo lại và đào tạo nâng cao, chú trọng và tăng cường hơn nữa đến đào tạo chuyên sâu, nâng cao về ngoại ngữ...

- Đầu tư chiều sâu để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm, từng bước xây dựng thương hiệu Công ty.
- Nâng cấp nhà máy chế tạo thiết bị và kết cấu thép để đa dạng hóa sản phẩm và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2016 của Công ty báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Cô đồng;
- Lưu HĐQT.

-----80♦85-----

KẾ HOẠCH GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG VÀ DOANH THU

Năm 2016

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên các công trình, dự án	KH SXKD QUÝ I/2016		KH SXKD NĂM 2016		Ghi chú
		Sản lượng	Doanh thu	Sản lượng	Doanh thu	
1	2	3	4	5	6	7
1	Thủy điện Huội Quảng	45.395	42.500	118.574	100.000	
2	Thủy điện Đồng Nai 5	-??	21.000	-??	30.000	
3	Thủy điện Lai Châu	33.623	80.000	258.814	350.000	
4	Thủy điện Trung Sơn	37.757	17.000	58.087	60.000	
5	Thủy điện Chi Khê	5.204	3.500	4.588	8.385	
6	Lọc dầu Nghi Sơn	43.364	15.000	66.472	60.000	
7	Nhiệt điện Vĩnh Tân 4	30.337	21.000	172.433	130.000	
8	Chế tạo bồn - NĐ Thái Bình - NM	1.959	1.000	4.067	4.000	
9	Chế tạo bồn - TPA Lào Cai - NM	3.575	1.000	3.575	3.000	
10	Công trình Vietinbank	1.826	1.000	30.000	21.000	
11	TBA Mỏ Cày	18.200	7.800	13.000	28.000	
12	Công trình Xuân Thành	40.000	25.000	200.000	100.000	
13	Công trình Ghi nê Xích đạo	7.000	7.000	50.000	40.000	
14	Các công việc khác	7.240	8.400	130.390	79.100	
15	Cho thuê VP Lilama10	7.000	7.000	20.000	20.000	
	Tổng cộng	282.480	258.200	1.130.000	1.033.485	

CHI TIẾT GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG VÀ DOANH THU
Năm 2015

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Giá trị sản lượng		Doanh thu		Ghi chú
		Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	
1	Nhiệt điện Mông Dương 1	20.033	36.778	104.062	102.982	
2	Thủy điện Huội Quảng	151.670	184.183	148.552	153.731	
3	Thủy điện Đồng Nai 5	78.623	68.439	43.788	87.918	
4	Thủy điện Lai Châu	430.166	388.977	290.277	358.390	
5	Thủy điện Trung Sơn	70.467	24.396	70.467	36.622	
6	Thủy điện Chi Khê	18.298	14.557	17.808	18.686	
7	Công trình Mông Dương 2 - Lắp đặt ống bãi thải xỉ	8.996	9.123	8.995	10.959	
8	Sửa chữa Xi măng Bút Sơn	5.000	7.298	2.750	6.716	
9	Sửa chữa Nhiệt điện Sơn Động	5.000	4.925	2.750	6.747	
10	Lọc dầu Nghi Sơn	256.403	342.158	102.041	216.291	
11	Cho thuê VP Lilama10	21.600	24.418	21.600	30.247	
12	Các công việc khác	63.744	113.748	42.910	181.019	
	Tổng cộng (A+B)	1.130.000	1.219.000	856.000	1.210.307	

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

Số: ~~1401~~/LILAMA10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2016

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

Mã chứng khoán: **L10**

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại: 04 38649584 Fax: 04 38649581

Người thực hiện công bố thông tin: **Trịnh Ngọc Tuấn Hùng**

Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 04 3 8649586 Fax: 04 38649581

Loại thông tin công bố ☒ 24 giờ ☐ 72 giờ ☒ bất thường ☐ theo yêu cầu ☐ định kỳ:

Nội dung công bố thông tin:

1- Nghị quyết HĐQT số: 04/ Lilama10/HĐQT ngày 23/01/2016 về việc phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015.

2- Nghị quyết số: 05/ Lilama10/HĐQT ngày 23/01/2016 về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016.

Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 25/01/2016 tại địa chỉ website: **www.lilama10.com.vn;**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Lilama 10.

Người được ủy quyền công bố thông tin



KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trịnh Ngọc Tuấn Hùng

Số: 04 /Lilama10/HĐQT

Hà nội, ngày 23 tháng 01 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama10;
- Căn cứ báo cáo ngày 22/ 01/2016 của Tổng giám đốc công ty cổ phần Lilama10 về kết quả SXKD năm 2015;
- Căn cứ phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT số: 08/Lilama10/HĐQT ngày 23/01/2016 của HĐQT về việc Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 với các nội dung chính như sau:

- Giá trị doanh thu: **1.210,3** tỷ đồng đạt 141,39 % kế hoạch 2015.
- Lợi nhuận trước thuế: **39,0** tỷ đồng đạt 117,46 % kế hoạch 2015.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn ĐL: **33,78** %

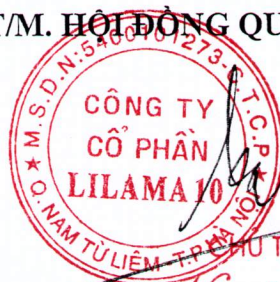
Điều 2. Thực hiện nghị quyết:

Giao cho Tổng Giám đốc, các phòng ban và cá nhân liên quan của Công ty căn cứ nghị quyết của HĐQT triển khai thực hiện trên cơ sở tuân thủ pháp luật Nhà nước và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- TVHĐQT, BKS;
- Công bố TT;
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T
Nguyễn Đức Tuấn

Số: 05 /Lilama10/HĐQT

Hà nội, ngày 23 tháng 01 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

V/v: *Tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama10;
- Căn cứ Tờ trình của Tổng giám đốc công ty cổ phần Lilama10 về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016;
- Căn cứ phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT số: 09/Lilama10/HĐQT ngày 23/01/2016 của HĐQT về việc thông qua tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 với các nội dung chính như sau:

- | | |
|-------------------------|--------------------------------|
| 1- Giá trị Sản lượng | : 1.130,0 tỷ đồng |
| 2- Giá trị doanh thu | : 1.033,48 tỷ đồng |
| 3- Lợi nhuận trước thuế | : 41,3 tỷ đồng |
| 4- Đơn giá tiền lương | : 380 đồng/1000 đồng doanh thu |
| 5- Vay tín dụng | : 640,5 tỷ đồng |
| 6- Đầu tư | : 60,64 tỷ đồng |
| 7- Tuyển dụng, đào tạo | : 928 CBCNV |
| 8- Cổ tức | : 10-13 % |

Điều 2. HĐQT Công ty cổ phần Lilama10 Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký kết các hợp đồng tài chính, tín dụng; các hợp đồng thế chấp, cầm cố tài sản và các văn bản liên quan đối với các ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty theo Điều lệ và quy định của pháp luật.

Điều 3. Thực hiện nghị quyết:

Giao cho Tổng Giám đốc, các phòng ban và cá nhân liên quan của Công ty căn cứ nghị quyết của HĐQT triển khai thực hiện trên cơ sở tuân thủ pháp luật Nhà nước và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TV HĐQT, BKS;
- Công bố TT;
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Nguyễn Đức Tuấn

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TRẢ CỔ TỨC NĂM 2015

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 10

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006 và các văn bản pháp luật có liên quan;
- Thông tư 162/2015/TT-BTC hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 10
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức năm 2015 bằng hình thức phát hành cổ phiếu, chi tiết phương án phát hành như sau:

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
2. **Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu:** 10%
3. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
4. **Mục đích phát hành:** Chi trả cổ tức năm 2015
5. **Tổng số lượng cổ phần:** 9.000.000 cổ phần
6. **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 8.900.000 cổ phiếu
7. **Số lượng cổ phiếu quỹ:** 100.000 cổ phiếu
8. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 890.000 cổ phiếu
9. **Giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến theo mệnh giá:** 8.900.000.000 đồng (Tám tỷ chín trăm triệu đồng chẵn)
10. **Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:**

- Vốn điều lệ trước phát hành:	90.000.000.000 đồng
- Số vốn điều lệ dự kiến tăng:	8.900.000.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi phát hành:	98.900.000.000 đồng

- 11. Hình thức phát hành:** Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015.
- 12. Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức.
- 13. Phương thức phát hành:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
- 14. Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:1 và Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có):**
Cứ một cổ đông sở hữu 10 cổ phần được nhận 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cứ 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu được nhận thêm 01 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) do việc làm tròn số cổ phần cổ đông được nhận đến hàng đơn vị sẽ được chuyển cho (thường) Công đoàn Công ty cổ phần Lilama 10 quản lý và sở hữu.
Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 855 cổ phiếu. Với tỷ lệ phát hành cổ phiếu thường là 10:1, Ông Nguyễn Văn A sẽ được nhận $855:10 = 85,5$ cổ phiếu mới. Như vậy, theo nguyên tắc trên, Ông Nguyễn Văn A sẽ được nhận 85 cổ phiếu mới; phần lẻ 0,5 cổ phiếu sẽ được chuyển cho Công đoàn Công ty cổ phần Lilama 10 quản lý và sở hữu.
- 15. Thời gian thực hiện:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp.
- 16. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung chứng khoán:**
Toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo phương án đã nêu sẽ được đăng ký chứng khoán tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.
- 17. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ trên bản Điều lệ Công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN tương ứng với số Vốn điều lệ phát hành thành công.**
- 18. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:
- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên;
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu như Phương án trên;

- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sửa đổi điều khoản quy định mức vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Thực hiện đăng ký chứng khoán tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu mới phát hành sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Nguyễn Đức Tuấn

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
(Nhiệm kỳ 2012-2017)

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại khóa XIII, kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của CTCP Lilama 10,

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- | | | |
|------------|---|---|
| - Công ty | : | Công ty Cổ phần Lilama 10 |
| - HĐQT | : | Hội đồng quản trị |
| - BKS | : | Ban kiểm soát |
| - BTC | : | Ban tổ chức Đại hội |
| - ĐHĐCĐ | : | Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | : | Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |

II. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

III. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể sau là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào Ban kiểm soát
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên BKS

1. Số lượng thành viên BKS : 03 người
2. Nhiệm kỳ : 2012-2017
3. Số lượng ứng viên BKS tối đa: Không hạn chế

4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát (Theo Điều 164 của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13).
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13;
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
 - Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
 - Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.
 - Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty

V. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty,
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào Ban kiểm soát.

VI. Quy định đề cử thành viên Ban kiểm soát (Theo khoản 2 Điều 32 Điều lệ)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng (tính đến ngày 16/03/2016 - thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2016) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa (05) ứng viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định.

VII. Hồ sơ tham gia đề cử để bầu vào BKS

1. Hồ sơ đề cử vào BKS

- Giấy đề nghị đề cử (ứng cử) tham gia BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);

- Bản sao chứng thực các giấy tờ sau: thời hạn 06 tháng các giấy tờ sau: Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức); Chứng minh nhân dân, hộ khẩu thường trú; các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
- Giấy xác nhận số lượng cổ phần sở hữu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định:
Người đề cử/ứng cử vào BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Các mẫu trên được đăng tải trên website: www.lilama10.com.vn (Mục: QUAN HỆ CỔ ĐÔNG, TÀI LIỆU CỔ ĐÔNG 2016) từ ngày 06 tháng 4 năm 2016 và gửi tới tất cả quý cổ đông theo đường bưu điện vào ngày 06 tháng 4 năm 2016, bằng hình thức bảo đảm.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, các ứng viên vui lòng gửi hồ sơ về trước 17h ngày 21/04/2016 theo địa chỉ sau:

Công ty Cổ phần Lilama 10

Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10 phố Tố Hữu, phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 04. 38649584 Fax: 04. 38649581

Liên hệ: Ông Nguyễn Hồng Đăng ĐT: 0912573975 Email: hongdangtc@lilama10.com

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

VIII. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định để bầu BKS.
- Danh sách ứng cử viên BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

IX. Phương thức bầu cử

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp*), theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS.
- Đại biểu tham sự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ.

X. Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.
- Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) Phiếu bầu Ban kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng.
- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo rửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - + Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
 - + Gạch tên các ứng cử viên;
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
 - + Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử;
 - + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
 - + Phiếu nộp khi ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
 - + Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 11 Luật Doanh nghiệp)

- Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

XI. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và sẽ hết hiệu lực khi Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Lilama 10 kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử bổ sung thành viên để bầu vào Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2012-2017 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Lilama 10 kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN ĐỨC TUẤN



LILAMA10, JSC

TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)

Trụ sở: Toà nhà Lilama10 – Phố Tố Hữu-Phường Trung Văn
Quận Nam Từ Liêm – Thành phố Hà Nội

Tel : 04.38.649.584

Fax: 04.38.649.581

Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2008

OHSAS18001:2007

ASME - "S": "U"

www.lilama10.com

www.lilama10.com.vn

Số: 25 /LILAMA10/HĐQT

Hà nội, ngày 05 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

(V/v: Báo cáo thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2015
và phương án thù lao năm 2016)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA10 năm 2016 thông qua báo cáo thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2015 và phương án thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2016 như sau:

I - Thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2015:

Công ty cổ phần Lilama 10 đã thực hiện đúng như nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 với mức thanh toán thù lao như sau:

TT	Chức danh	Mức qui định	Tổng thù lao (đồng)	Đã chi trả 80% (đồng)	Chưa chi trả 20% (đồng)
1	Thành viên HĐQT (05 người)	Bằng 20% mức lương của thành viên HĐQT chuyên trách	421.200.000	336.960.000	84.240.000
2	Trưởng Ban kiểm soát (01 người)	Bằng 20% mức lương của thành viên HĐQT chuyên trách	84.240.000	67.392.000	16.848.000
3	Thành viên Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT (03 người)	Bằng 20% mức lương của Kế toán trưởng Công ty	151.200.000	120.960.000	30.240.000
	Tổng Cộng:		656.640.000	525.312.000	131.328.000

Lý do chưa thanh toán hết: Thực hiện quy chế quản lý, phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với cán bộ quản lý, điều hành Công ty ban hành ngày

14/10/2014 trên cơ sở Nghị định số 51/2013/NĐ - CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ, theo đó thù lao của cán bộ không chuyên trách gồm: Thành viên HĐQT, thành viên BKS, thư ký chỉ được tạm ứng đến 80% tiền thù lao, số còn lại sẽ được quyết toán và chi trả nếu Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm và bằng hoặc cao hơn chỉ tiêu thực hiện năm trước liền kề. Trên cơ sở kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2015 đã đạt được: Tổng tài sản tăng 4,1%; Vốn chủ sở hữu tăng 8,2%; Vốn chủ sở hữu /Vốn điều lệ tăng 25,3%; Lợi nhuận sau thuế tăng 13,78% so với năm 2014, HĐQT sẽ chi trả thù lao còn lại sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua quỹ thù lao thực hiện năm 2015.

II - Dự kiến thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2016:

** Giữ mức như năm 2015, cụ thể:*

- Thành viên HĐQT được trả thù lao bằng **20%** mức lương của thành viên HĐQT chuyên trách.
- Thành viên Ban kiểm soát và thư ký được trả thù lao bằng **20%** mức lương của Kế toán trưởng Công ty.

HĐQT Công ty báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua để triển khai thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T
Nguyễn Đức Tuấn



TỔNG CÔNG TY LẬP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung
Vân, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
Tel : 04.38.649.584 Fax: 04.38.649.581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2008
OHSAS18001:2007
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: 26 /LILAMA10/HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

- Căn cứ Danh sách Công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2016 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 10;

Để phục vụ cho công tác kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần LILAMA 10 theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty với tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán như sau:

- Là đơn vị được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2016.
- Là đơn vị có uy tín, kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán và tư vấn tài chính với chi phí hợp lý, tiết kiệm.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Nguyễn Đức Tuấn



TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM (LILAMA CORPORATION)
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 (LILAMA 10, JSC)
Trụ sở: Toà nhà Lilama10 – Phố Tố Hữu-Phường Trung Văn
Quận Nam Từ Liêm – Thành phố Hà Nội
Tel: 04.38.649.584 Fax: 04.38.649.581
Email: info@lilama10.com

ISO 9001:2008
OHSAS18001:2007
ASME - "S"; "U"
www.lilama10.com
www.lilama10.com.vn

Số: 31 /LILAMA10/HĐQT

Hà nội, ngày 05 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua việc miễn nhiệm
và bầu Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2012-2017**

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty Cổ phần Lilama 10

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Lilama 10;
- Căn cứ đơn xin từ nhiệm của 03 thành viên Ban kiểm soát,

Theo Điều 163; 164 Luật doanh nghiệp (sửa đổi) năm 2014 có hiệu lực từ 01/7/2015 quy định về Ban kiểm soát, tiêu chuẩn và điều kiện của Ban kiểm soát, cụ thể: *“Kiểm soát viên của Công ty Cổ phần niêm yết, Công ty Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn Điều lệ phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên; Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty”*, với cơ cấu Ban kiểm soát của Công ty hiện tại chưa đáp ứng được quy định trên, vì vậy để hoàn thiện cơ cấu Ban kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo nhân sự Ban Kiểm Soát thực hiện tốt các công tác kiểm soát hoạt động Công ty nhiệm kỳ 2012-2017. Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Lilama 10 kính trình lên Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua về việc miễn nhiệm và bầu Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2012-2017 như sau:

I. Miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm Soát

- 1- Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Trưởng Ban Kiểm Soát là cán bộ công tác tại Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam được Tổng Công ty đề cử, giới thiệu vào Ban kiểm soát Lilama 10 nhiệm kỳ 2012-2017.

- 2- Ông Cao Tuấn Mai - Cử nhân Luật, Thành viên Ban Kiểm Soát, Trưởng phòng đầu tư Công ty được Cổ đông Công ty đề cử, giới thiệu vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017.
- 3- Ông Trần Văn Nghĩa - Kỹ sư điện, Thành viên Ban Kiểm Soát, Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Lilama 10- Trung tâm tư vấn thiết kế được Cổ đông Công ty đề cử, giới thiệu vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017.

Để đảm bảo việc miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm Soát theo đúng quy định pháp luật. HĐQT kính trình lên ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua việc miễn nhiệm các ông bà trên.

II. Bầu Thành viên Ban Kiểm Soát

Do các thành viên Ban Kiểm Soát đều được miễn nhiệm nên để đảm bảo số lượng thành viên Ban Kiểm Soát theo quy định của điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Lilama 10, HĐQT kính trình lên ĐHĐCĐ thực hiện việc bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm Soát.

Hội Đồng Quản Trị kính trình Quý Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- ~ Cổ đông Lilama 10;
- ~ Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Đức Tuấn

Số: 32/LILAMA10/HĐQT

Hà nội, ngày 05 tháng 4 năm 2016

THÔNG BÁO
BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CỦA CÔNG TY CP LILAMA 10
NHIỆM KỲ 2012-2017

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần LILAMA10.

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc thực hiện bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2012-2017 của Công ty Cổ phần Lilama 10 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, nội dung cụ thể như sau:

- **Số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu cử nhiệm kỳ 2012-2017:** 03 thành viên
- **Thời gian và địa điểm thực hiện bầu:** thực hiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;
- **Hướng dẫn về việc đề cử, ứng cử ứng viên để bầu vào Ban kiểm soát:** được Hội đồng quản trị Công ty thông báo và đăng tải trên website Công ty (www.Lilama10.com.vn ; www.Lilama10.com). Quý cổ đông xin vui lòng xem kỹ Hướng dẫn đề cử, ứng cử này để thực hiện quyền đề cử, ứng cử là thành viên Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ 2012-2017 một cách phù hợp và đúng theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;
- **Dự thảo Quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát:** được Hội đồng quản trị Công ty công bố, đăng tải trên website của Công ty và sẽ được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 trước khi tiến hành bỏ phiếu bầu.

Trân trọng./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Đức Tuấn

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN ỨNG CỬ THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 NHIỆM KỲ 2012 - 2017**

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10**

Tôi tên là:

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Đề nghị Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Lilama 10 cho tôi được ứng cử vào BKS Công ty Cổ phần Lilama 10 nhiệm kỳ 2012-2017 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Nếu được các cổ đông tin nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Lilama 10.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2016

Người ứng cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Tài liệu chứng minh người ứng cử sở hữu cổ phần L10 trong vòng 6 tháng liên tục.

Đơn ứng cử, đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức ĐHĐCĐ trước 15h ngày 21/3/2016.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----000-----

**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN
THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 NHIỆM KỲ 2012 - 2017**

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10**

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân):

CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:))

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Đề nghị Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Lilama 10 cho tôi được đề cử:

Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:))

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):

Làm ứng viên tham gia BKS Công ty Cổ phần Lilama 10 nhiệm kỳ 2012-2017 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Trân trọng cảm ơn!

Người được đề cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2016

Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Tài liệu chứng minh người ứng cử sở hữu cổ phần 110 trong vòng 6 tháng liên tục

Đơn ứng cử, đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức ĐHĐCĐ trước 15h ngày 21/3/2016.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

BIÊN BẢN HỌP NHÓM
ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 NHIỆM KỲ 2012 - 2017

Hôm nay, ngày / /2016, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Lilama 10 cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

Cổ đông	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
		Tổng cộng		

cùng nhất trí đề cử:

Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:....., Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)

Làm ứng cử viên tham gia BKS Công ty Cổ phần Lilama 10 nhiệm kỳ 2016 -2020 trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:....., Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....)

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát của Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Lilama 10.

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày/...../2016 tại

Người được đề cử
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện nhóm cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

Tài liệu gửi kèm:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), CMND (hoặc hộ chiếu) và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- Tài liệu chứng minh người ứng cử sở hữu cổ phần L10 trong vòng 6 tháng liên tục.

Đơn ứng cử, đề cử cùng các tài liệu gửi kèm phải gửi về Ban Tổ chức ĐHĐCĐ trước 15h ngày 21/3/2016.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

....., ngày tháng năm 2016

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Mẫu dùng cho các thành viên Ban TGD, BKS, KTT và NGƯỜI CBTT)

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Số CMND/ hộ chiếu: do: cấp ngày:.
4. Ngày tháng năm sinh:
5. Nơi sinh:
6. Quốc tịch:
7. Dân tộc:
8. Quê quán:
9. Địa chỉ thường trú:
10. Số điện thoại liên lạc cơ quan:
11. Trình độ văn hoá:
12. Trình độ chuyên môn:
13. Quá trình công tác:

▪ Khoảng thời gian	Công ty/Tổ chức công tác	Chức vụ nắm giữ
▪ Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪ Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪ Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪ Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪ Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪ Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪ Từ năm ... đến năm ...	tại	
▪ Từ năm ... đến năm ...	tại	

14. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:
15. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
16. Số cổ phần nắm giữ: cổ phần

Trong đó:

✓ Sở hữu cá nhân: cổ phần

✓ Đại diện vốn: cổ phần

17. Danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan & sở hữu cổ phần của người có liên quan:

STT	Họ và tên	Quan hệ với người khai	Số CMND	Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ	Số tài khoản chứng khoán	Số CP VIS Sở hữu
I	Tổ chức có liên quan (nếu có)						
1							
2							
II	Cá nhân có liên quan						
1	Cha/Mẹ đẻ Cha/Mẹ nuôi						
2	Vợ/Chồng						
3	Con đẻ/Con nuôi						
4	Anh/Chị/Em ruột						
5	Anh rể/em rể Chị dâu/Em dâu (Người kết hôn với Anh/Chị/Em ruột của người kê khai)						

18. Hành vi vi phạm pháp luật:

19. Các khoản nợ đối với Công ty:

20. Lợi ích liên quan đối với Công ty:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA CQ CÓ THẨM QUYỀN

(Ký, đóng dấu, ghi rõ chức danh)

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)